**Tiếng Việt**

**- 132 -**

**Bài 57: Ôn tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ**

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Tóm cổ kẻ trộm.*

- Tìm đúng từ ngữ thích hợp với chỗ trống; chép đúng 1 câu văn.

- Nghe viết đúng câu văn (chữ cỡ vừa).

**2. Góp phần pháp triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học và thực tế

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Ti vi, máy tính

- VBT Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **1. Hoạt động mở đầu** (2’)  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. Hoạt động luyện tập**  **2.1. BT 1** (Tập đọc) (10’)  a. GV chỉ tranh, giới thiệu bài *Tóm cổ kẻ trộm* kể về chiến công của thám tử gà cồ đã bắt được quạ - kẻ trộm gà.  b. GV đọc mẫu  - GV giải nghĩa từ: *gà mơ* (gà mái, lông có những chấm trắng); *than* (than thở, phàn nàn, kêu ca); *thám tử* (người làm việc điều tra, do thám).  c. Luyện đọc từ ngừ  - GV yêu cầu HS đọc các từ ngữ được tô màu hoặc gạch chân trong bài: *kẻ trộm, ghé xóm gà, ngờ ngợ, la om sòm, cuỗm, thám tử gà cồ, tóm cổ, ồ ra.*  d) Luyện đọc câu  ? Bài đọc có mấy câu?  - GV chỉ từng câu cho HS đọc    - GV yêu cầu đọc tiếp nối từng câu  e. GV tổ chức thi đọc tiếp nối 3 đoạn (mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn).  g. Tìm hiểu bài đọc  - GV đọc yêu cầu  - GV yêu cầutừng cặp HS nhìn hình trong SGK, nói tên các con vật.  - GV chỉ hình cho HS nhắc lại  **2.3. BT 3** (Tập chép) (20’)  a. Tìm từ ngữ để hoàn thành câu  - GV nêu yêu cầu.    - GV gắn lên bảng phiếu ghi câu văn.  - GV yêu cầu cả lớp nhắc lại  - GV nhận xét, chốt  b. Tập chép câu b  - GV viết câu: Thám tử gà cồ tóm cổ quạ  - GV gọi HS đọc.  - GV đọc lại câu văn cho HS soát lỗi.  - GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau chữa lỗi.  - GV chữa bài cho HS, nhận xét chung.  **3. Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học | - HS nghe  **-** HS nghe  - HS nghe  - HS nghe  - HS đọc (cá nhân, cả lớp)  - HS: 9 câu  - 1HS đọc  - Cả lớp đọc đồng thanh  - HS đọc nối tiếp (cá nhân / từng cặp).  - HS đọc  - 1HS đọc cả bài  - Cả lớp đọc đồng thanh  - HS nhắc lại yêu cầu  - HS thực hiện  - Cả lớp nhắc lại: 1) gà cồ, 2) quạ, 3) gà tía, 4) gà nhép, 5) gà mơ.  - HS làm bài miệng hoặc nối từ ngữ trong VBT.  - 1 HS nói kết quả.  - Cả lớp đọc lại: a) Quạ kiếm cớ la cà để *cuỗm/tha* gà nhép, b) Thám tử gà cồ *tóm cổ* quạ.  - HS quan sát  - HS đọc (cả lớp)  - HS chép câu văn  - HS viết xong, tự rà soát lỗi  - HS đổi bài với bạn, sửa lỗi cho nhau.  - HS nghe |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….…………………………………………………………………………………

….…………………………………………………………………………………